

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **28/2020/TLST-HNGĐ** ngày 19 tháng 05 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu: Ông **Thái Thanh T**, sinh năm: 1981.

Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Thị Bích Nh**, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: Tổ 42, phường H, quận Ng, TP. Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Thanh T và bà Huỳnh Thị Bích Nh kết hôn vào ngày 2011, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống luôn bất đồng nhau, nên hay cãi vã nhau dẫn đến xung đột. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không được, từ năm 2019 đến nay vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ. Nay ông T và bà Nh xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà Nh đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Tú và bà Nhung xác định có 01 con chung Thái Thanh Ng, sinh ngày 24/03/2016. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Huỳnh Thị Bích Nh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Thái Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Ông Tú và bà Nhung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Nợ chung: không có.

[5] 300.000đ, ông T và bà Nh mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0009904 ngày 19/05/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Thanh T và bà Huỳnh Thị Bích Nh thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao con Thái Thanh Ng, sinh ngày 24/03/2016. cho bà Huỳnh Thị Bích Nh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Thái Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Nợ chung: Không có.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000đ, ông T và bà Nh mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0009904 ngày 19/05/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng (Ông và Bà đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND P Hòa Quý, q.NHS, TPĐN.
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2011,quyển số 01
đăng ký ngày 3/6/2011).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lương Thị Anh